

Số: /KH-UBND

Sơn La, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình “Xây dựng mô hình thư viện cơ sở phục vụ nhân dân miền núi, biên giới vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Sơn La

Thực hiện Quyết định số 1687/QĐ-TTg ngày 30/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Xây dựng mô hình thư viện cơ sở phục vụ nhân dân miền núi, biên giới vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình “Xây dựng mô hình thư viện cơ sở phục vụ nhân dân miền núi, biên giới vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Sơn La (sau đây gọi tắt là Chương trình), gồm các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa nội dung chỉ đạo của Thủ tướng chính phủ tại Chương trình “Xây dựng mô hình thư viện cơ sở phục vụ nhân dân miền núi, biên giới vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là nhân dân vùng sâu, vùng xa về vị trí, vai trò, mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng “mô hình thư viện cơ sở”.

- Khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa, phát huy mọi nguồn lực để duy trì bền vững, hiệu quả “mô hình thư viện cơ sở”. Xây dựng thói quen đọc sách và phát triển văn hóa đọc. Đẩy mạnh chuyển đổi số tạo điều kiện để người dân có cơ hội bình đẳng trong việc tiếp cận hệ thống tri thức mở, linh hoạt với nhiều mô hình, từ đó hình thành thói quen, phát triển năng lực tự học tập của người dân trong giai đoạn mới. Góp phần nâng cao dân trí, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. Yêu cầu

- Triển khai Chương trình “Xây dựng mô hình thư viện cơ sở phục vụ nhân dân miền núi, biên giới vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn tỉnh Sơn La phải gắn với việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh.

- Nội dung thực hiện phải gắn với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị. Tổ chức các hoạt động phải thiết thực, hiệu quả. Xây dựng được phong trào đọc sách trong mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh Sơn La.

II. QUAN ĐIỂM, PHẠM VI VÀ MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Từng bước hình thành “mô hình thư viện cơ sở” dựa trên việc nghiên cứu, tích hợp phù hợp nguồn tài nguyên thông tin (*sách, báo, tài liệu và tài nguyên thông tin khác nếu có*) của một số thiết chế và tủ sách ở cơ sở trên cùng địa bàn, gắn với sự hỗ trợ của thư viện công cộng cấp tỉnh trong việc đa dạng hóa các hình thức phục vụ, phát triển thư viện lưu động và thư viện số, góp phần tăng cường tiếp cận thông tin pháp luật và hiệu quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, phát triển văn hóa xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tại vùng sâu, vùng xa, biên giới trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Việc xây dựng “mô hình thư viện cơ sở” phải dựa trên nhu cầu, thị hiếu của người dân và đặt trong sự phát triển không ngừng của khoa học và công nghệ.

- Phát huy mọi nguồn lực để duy trì bền vững, hiệu quả “mô hình thư viện cơ sở”, trong đó ngoài vai trò của Nhà nước, chú trọng tham gia tích cực của các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sơn La.

- Các cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, tổ chức xã hội, các cơ sở giáo dục và các tổ chức liên quan khác ở địa phương; gia đình và cộng đồng có trách nhiệm tham gia và tạo điều kiện thuận lợi để phát triển “mô hình thư viện cơ sở”.

2. Phạm vi: Các xã, phường trên địa bàn tỉnh Sơn La.

3. Mục tiêu

3.1. Mục tiêu chung

- Nghiên cứu, tích hợp phù hợp nguồn tài nguyên thông tin từ thư viện công cộng cấp xã (thư viện xã); trung tâm học tập cộng đồng; điểm bưu điện - văn hóa xã; tủ sách pháp luật và sách, tài liệu pháp luật của Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường và một số cơ sở, loại hình khác (gọi tắt là thư viện cơ sở).

- Xây dựng, xử lý, lưu giữ, bảo quản, kết nối và phát triển tài nguyên thông tin phù hợp với người sử dụng thư viện; tổ chức sử dụng chung tài nguyên thông tin, sản phẩm thông tin và dịch vụ thư viện; truyền bá tri thức, giá trị văn hóa của dân tộc và nhân loại; phục vụ nhu cầu nghiên cứu, học tập, giải trí; góp phần hình thành và phát triển kiến thức, kỹ năng, phẩm chất, năng lực của người sử dụng thư viện; ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ, hiện đại hóa thư viện; phát triển văn hóa đọc tạo môi trường học tập suốt đời cho nhân dân, xây dựng xã hội học tập, nâng cao dân trí cho người dân.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2026, phấn đấu 15% số xã xây dựng “mô hình thư viện cơ sở” phù hợp với địa bàn tỉnh Sơn La; đến năm 2030 nhân rộng mô hình đạt 50% chỉ tiêu tương ứng và đạt 90% vào năm 2045.

- Đến năm 2026, phấn đấu 15% số thư viện cơ sở phối hợp hiệu quả với thư viện công cộng cấp tỉnh để cung cấp thông tin, sản phẩm và dịch vụ thư viện bằng các hình thức: Luân chuyển, phục vụ lưu động, qua không gian mạng và tổ chức

các hoạt động khuyến đọc trên địa bàn; đến năm 2030 đạt 50% chỉ tiêu tương ứng và đạt 90% vào năm 2045.

- Đến năm 2026, 40% người làm công tác thư viện tại thư viện cơ sở được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn có năng lực cung cấp dịch vụ thư viện và tổ chức các hoạt động khuyến đọc; đến năm 2030 đạt 60% chỉ tiêu tương ứng và đạt 90% vào năm 2045.

- Đến năm 2026, số lượt người sử dụng thư viện cơ sở phục vụ nhu cầu học tập, tìm kiếm thông tin, nâng cao kiến thức tăng bình quân 10% mỗi năm; đến năm 2030 đạt 15% chỉ tiêu tương ứng và đạt 30% vào năm 2045.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Rà soát, sắp xếp, thống nhất những nội dung chủ yếu về thẩm quyền, quy trình, thủ tục liên quan đến xây dựng “mô hình thư viện cơ sở” phù hợp với pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương, thư viện và pháp luật khác liên quan, đặc thù trong khu vực, trong đó:

- Về quản lý, nhân lực và tài chính theo hướng: Ủy ban nhân dân cấp xã, phường quản lý và bảo đảm điều kiện hoạt động phù hợp với thực tiễn, khả năng của địa phương và theo quy định của pháp luật; việc bố trí nhân lực, tài chính dựa trên nguồn lực sẵn có của một hoặc một số thư viện cơ sở trong “mô hình thư viện cơ sở”.

- Về địa điểm: Tại một trong những thư viện cơ sở sẵn có hoặc địa điểm sẵn có và phù hợp.

- Về chuyên môn, nghiệp vụ: Thư viện công cộng cấp tỉnh hướng dẫn, hỗ trợ, chuẩn hóa các hoạt động thư viện, luân chuyển sách, phục vụ lưu động, các hoạt động khuyến đọc, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và liên thông, chia sẻ tài nguyên thông tin.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông về hoạt động của “mô hình thư viện cơ sở” gắn với phát triển văn hóa đọc và phục vụ nhu cầu học tập suốt đời của người dân; tổ chức các hoạt động tuyên truyền gắn với các sự kiện hằng năm, như: Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời, Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam, Ngày Sách và Bản quyền thế giới, Ngày Khuyến học Việt Nam và các ngày lễ, ngày kỷ niệm của đất nước và địa phương; đa dạng hóa hình thức truyền thông trên nền tảng công nghệ số, nâng cao nhận thức, tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành và của người dân tại cơ sở.

3. Xây dựng các tiêu chí hướng dẫn tổ chức và quản lý hoạt động của “mô hình thư viện cơ sở”. Chú trọng việc củng cố, kiện toàn, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; bố trí địa điểm phù hợp, bảo đảm việc bảo quản, phát triển tài nguyên thông tin và thuận tiện trong phục vụ người sử dụng. Từng bước hoàn thiện, phát triển “mô hình thư viện cơ sở” tiện ích theo hướng hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời và phát triển văn hóa đọc của người dân trong giai đoạn mới.

4. Đổi mới phương thức hoạt động, tăng cường phối hợp giữa thư viện cơ sở với thư viện công cộng cấp tỉnh trong việc hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ thư

viện trên nền tảng công nghệ số; ưu tiên việc liên kết, chia sẻ trong phát triển tài nguyên thông tin, dịch vụ thông tin và phát huy giá trị di sản văn hóa của dân tộc, đặc biệt là các tài liệu về ngôn ngữ dân tộc giữa các thư viện cơ sở trong tỉnh, phục vụ người dân tiếp cận thông tin, hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực tự học tập, góp phần nâng cao dân trí, cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống.

5. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nâng cao năng lực cho người làm công tác thư viện cơ sở. Tăng cường phát triển đội ngũ công tác viên, huy động nhân lực trong các thiết chế văn hóa khác ở cấp cơ sở, nhân lực của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp của cộng đồng tham gia hỗ trợ triển khai “mô hình thư viện cơ sở”.

6. Đẩy mạnh việc vận động, quyên góp, huy động nguồn lực từ các doanh nghiệp, nhà tài trợ, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo đúng quy định pháp luật; tăng cường sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt là đội ngũ trí thức vào xây dựng và tổ chức hiệu quả “mô hình thư viện cơ sở”.

7. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể và cá nhân điển hình, nhân rộng các mô hình tốt, các cách làm hay, sáng tạo trong việc xây dựng và phát triển “mô hình thư viện cơ sở”.

8. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Chương trình trong giai đoạn 2026 - 2030 tại các xã, phường; đề xuất định hướng, nhiệm vụ, giải pháp triển khai cho giai đoạn tiếp theo; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Năm 2025: Dự toán ngân sách đã được HĐND, UBND tỉnh giao chi tiết cho các đơn vị; các xã, phường; đề nghị các sở, ngành, UBND các xã, phường chủ động cân đối từ nguồn ngân sách các xã, phường theo phân cấp ngân sách, từ nguồn chi thường xuyên của các đơn vị để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

2. Các năm tiếp theo: Hằng năm, trên cơ sở Kế hoạch triển khai chương trình Xây dựng mô hình thư viện cơ sở phục vụ nhân dân miền núi, biên giới, vùng trung du và miền núi phía Bắc giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045, đã được UBND tỉnh phê duyệt; đề nghị các sở, ngành, UBND các xã, phường xây dựng dự toán chi tiết và tổng hợp chung vào dự toán của cơ quan, đơn vị, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp các sở, ngành xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình; Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện trong từng giai đoạn và cụ thể hóa vào nhiệm vụ phát triển sự nghiệp thư viện hằng năm; chỉ đạo, kiểm tra đôn đốc, giám sát, đánh giá, tổng hợp báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch.

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành liên quan và địa phương lồng ghép nội dung thực hiện Kế hoạch vào các chương trình, kế hoạch đã được cấp có thẩm

quyền phê duyệt có nội dung liên quan đến phục vụ phát triển văn hóa đọc nhằm thực hiện đạt các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền về hoạt động của “mô hình thư viện cơ sở” trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo Bảo tàng và Thư viện tỉnh:

- + Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực cung cấp sản phẩm và dịch vụ thông tin, kỹ năng tổ chức các hoạt động khuyến đọc cho người làm công tác thư viện cơ sở.

- + Hướng dẫn, hỗ trợ chuẩn hóa các hoạt động thư viện, phổ biến tài nguyên thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa bàn được giao quản lý nói riêng (tỉnh Sơn La nói chung); ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và liên thông, chia sẻ trong hoạt động thư viện; phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tại địa phương tổ chức luân chuyển sách, phục vụ lưu động, các cuộc thi, hội thi, liên hoan, các hoạt động khuyến đọc... phục vụ học tập suốt đời của người dân tại cơ sở.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả việc triển khai thực hiện Chương trình, báo cáo định kỳ và sơ kết, tổng kết, khen thưởng hoặc đề xuất khen thưởng đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn đầu tư kinh phí thực hiện Kế hoạch và các chương trình, đề án khác có nội dung liên quan lồng ghép với Kế hoạch này theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương trong từng thời kỳ; phối hợp kiểm tra giám sát việc thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai các nội dung của Chương trình đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn; nghiên cứu việc tích hợp các nguồn lực của Chương trình với kết quả thực hiện của Dự án số 6 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030.

4. Báo và Phát thanh, Truyền hình Sơn La

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền, phổ biến các văn bản, quy định của Chính phủ, của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông trên các nền tảng công nghệ số; xây dựng, hợp tác, sản xuất, trao đổi, phổ biến các chương trình, sản phẩm truyền thông về “mô hình thư viện cơ sở” trong toàn tỉnh.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ trong thực hiện tích hợp nguồn tài nguyên thông tin của điểm bưu điện - văn hóa xã trên địa bàn tỉnh với tài nguyên thông tin của thư viện cơ sở; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang

thiết bị, nguồn nhân lực hiện có để góp phần xây dựng “mô hình thư viện cơ sở” phù hợp và theo quy định của pháp luật.

6. Công an tỉnh Sơn La

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, đổi mới mô hình, phương thức hoạt động gắn với chuyển đổi số tại các thư viện, tủ sách, phòng đọc của Công an địa phương; xây dựng cơ chế phối hợp, liên kết, chia sẻ nhằm tăng cường nguồn tài nguyên thông tin, hỗ trợ tổ chức các hoạt động khuyến đọc tại các “mô hình thư viện cơ sở”.

7. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo nghiên cứu, hướng dẫn thực hiện việc tích hợp nguồn tài nguyên thông tin của trung tâm học tập cộng đồng với tài nguyên thông tin của thư viện cơ sở; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực hiện có để góp phần xây dựng “mô hình thư viện cơ sở” phù hợp và theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục hằng năm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc tham gia các cuộc thi, tổ chức các hoạt động khuyến đọc, luân chuyển tài nguyên thông tin, thư viện lưu động trong các “mô hình thư viện cơ sở” trên địa bàn.

8. Sở Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo nghiên cứu, hướng dẫn thực hiện việc tích hợp nguồn tài nguyên thông tin của tủ sách pháp luật tại các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phù hợp với tài nguyên thông tin của thư viện cơ sở để tăng cường tài nguyên thông tin, xây dựng “mô hình thư viện cơ sở”.

9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nghiên cứu, xây dựng cơ chế phối hợp giữa thư viện, phòng đọc, tủ sách của các đoàn kinh tế - quốc phòng, các Đoàn biên phòng với thư viện cơ sở để góp phần tăng cường nguồn tài nguyên thông tin và hỗ trợ tổ chức các hoạt động khuyến đọc tại các “mô hình thư viện cơ sở”.

10. Các sở, ngành và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Phát động phong trào đọc sách, thói quen đọc sách, báo trong cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và nhân dân để không ngừng nâng cao kiến thức đáp ứng nhu cầu công tác, đời sống và học tập suốt đời. Góp phần phát triển “mô hình thư viện cơ sở”.

- Ban công tác Hội quần chúng nghiên cứu, phối hợp các mô hình gia đình học tập, dòng họ học tập, đơn vị học tập, cộng đồng học tập, công dân học tập...

với “mô hình thư viện cơ sở”, gắn việc phát triển văn hóa đọc với việc tự học, học tập suốt đời của người dân.

11. Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn tỉnh

- Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tại địa bàn được giao quản lý, trong đó có việc quản lý, nhân lực và tài chính, địa điểm, chuyên môn, nghiệp vụ theo hướng như nêu trên.

- Bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương và huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác để bảo đảm triển khai thực hiện Chương trình theo nội dung được phân công; chú trọng công tác củng cố, kiện toàn, đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị; tích hợp nguồn tài nguyên thông tin, bố trí địa điểm thư viện cơ sở tại một trong những địa điểm sẵn có; sắp xếp, bố trí nguồn nhân lực sẵn có để quản lý, vận hành “mô hình thư viện cơ sở”; đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Triển khai thực hiện việc tích hợp các nguồn lực, xây dựng mô hình điểm và tổ chức nhân rộng mô hình theo phạm vi của Chương trình tại địa phương; xây dựng, tổ chức thẩm định, phê duyệt theo thẩm quyền và triển khai xây dựng các chương trình, dự án có liên quan đến Chương trình tại địa phương.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong nhân dân về triển khai Chương trình; xây dựng chuyên mục tuyên truyền về hoạt động của “mô hình thư viện cơ sở” gắn với phát triển văn hóa đọc phục vụ việc tiếp cận thông tin, tri thức của người dân ở cơ sở.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình tại địa phương; biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; định kỳ báo cáo tình hình thực hiện Chương trình gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ VH,TT&DL (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- LĐ Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KGVX, Bắc.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC

Tráng Thị Xuân